

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CON THÍCH ĐẾN LỚP – VUI HỘI TRĂNG RẰM

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày: 14/9/2026 -9/10/2026)

Giáo Viên: Lò Thị Lan – Đinh Thị Hồng Nhung

Hoạt động	Tuần rèn nền nếp (Từ ngày: 7/9 - 11/9/2026)	Tuần 1: Bé làm quen lớp học (Từ ngày: 14/9- 18/9/2026)	Tuần 2: Trắng rằm yêu thương (Từ ngày: 21/9 - 25/9/2026)	Tuần 3: Một ngày ở lớp của bé (Từ ngày: 28/9 - 2/10/2026)	Tuần 4: Bé vui cùng bạn (Từ ngày: 5/10 - 9/10/2026)	Điều chỉnh
Đón trẻ Thể dục sáng	- Tập cho trẻ chào cô, chào bố mẹ khi đến lớp; Tập cất ba lô, dép, mũ theo hướng dẫn của cô; Trẻ chấp nhận vào lớp cùng cô, không khóc, không chạy ra ngoài... - Tập cho trẻ đi theo cô, đứng gần bạn; (trẻ chưa đi vững cô hỗ trợ: dắt tay) biết dừng lại khi cô yêu cầu; tập các động tác đơn giản theo cô.	* Đón trẻ: - Cô đến sớm làm vệ sinh lớp sạch sẽ, thông thoáng phòng. - Cô đón trẻ vào lớp với thái độ thân thiện, tăng cường giao lưu cảm xúc với trẻ. - Hướng dẫn trẻ chào cô, chào bố mẹ, sử dụng các từ lễ phép "Vâng ạ", "dạ"; - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân ba lô, mũ dép, đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ nghe các bài hát, xem tranh ảnh, video về trường lớp mầm non, tết trung thu. - Khuyến khích trẻ chơi với đồ chơi ở khu vực trẻ thích. - Trao đổi với phụ huynh (tìm hiểu tâm sinh lý và sức khỏe của trẻ). -Điểm danh trẻ linh hoạt bằng nhiều cách khác nhau. * Thể dục sáng: Trẻ tập các động tác - Khởi động: Trẻ nghe nhạc, vỗ tay và vận động nhẹ nhàng (đưa tay lên cao, hạ xuống, vươn người, lắc lư...); Trẻ đi theo cô (trẻ đi chưa vững cô dắt tay, cho trẻ bò hoặc đứng tại chỗ khởi động cùng cô) sau đó cô đưa trẻ về vị trí tập bài tập phát triển chung. - Trọng động: Trẻ tập theo khả năng. + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hai tay giơ cao, hạ xuống. + Lưng, bụng, lườn: Ngồi cúi về phía trước. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên. Cho trẻ tham gia trò chơi vận động nhẹ nhàng “Chi chi chành chành” - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng theo nhạc, trẻ đi chưa vững cô hỗ trợ (dắt tay) giúp trẻ thư giãn, hít thở nhẹ nhàng..				
Trò chuyện	- Làm quen với cô, các bạn, lớp học; tập	- Cô và trẻ trò chuyện, gọi tên cô	- Cô cho trẻ gọi tên: Trắng; bánh trưng	- Trò chuyện về 1 ngày ở lớp của bé:	- Cô và trẻ trò chuyện về cô và các bạn trong	

		cho trẻ gọi tên cô, tên mình, biết tên một vài bạn; biết ngồi gần cô, nghe cô nói, tập trả lời cô...	gióa, tên bạn, tên đồ chơi trong lớp - Chỉ và gọi tên đồ dùng, góc chơi quen thuộc - Gọi ý để trẻ nói: con đến lớp; con chơi; con yêu cô, yêu bạn... - Khuyến khích trẻ nói: Chào cô, chào bạn, mạnh dạn tham gia hoạt động cùng cô, cùng bạn	thu, trống...) - Cho trẻ bắt chước rước đèn; lắc lư đèn, gõ trống cùng cô. - Trong ngày Tết Trung thu, các con thường được làm gì? - Con thích chiếc đèn lồng màu gì?... Gọi cho trẻ niềm vui khi được đón trung thu	Chào cô, chơi, ăn, ngủ... - Khuyến khích trẻ gọi tên và bắt chước một số hoạt động quen thuộc: Chơi đồ chơi, ăn cơm, uống nước, đi ngủ - Khuyến khích trẻ nói: Con ăn, con chơi, con ngủ...	lớp: Đây là ai? - Gọi cho trẻ gọi tên bạn, tên đồ chơi: Bạn tên gì? Con đang chơi đồ chơi gì? Con chơi với ai? Con chơi có vui không? Con chào bạn nào...	
Hoạt động học	Thứ 2	- Tập cho trẻ ngồi học, chú ý nghe cô, không bỏ chỗ	NHẬN BIẾT Cô giáo của em	VẬN ĐỘNG Đi theo cô	NHẬN BIẾT Lớp học của bé	NHẬN BIẾT Các bạn trong lớp	
	Thứ 3	- Tập cho trẻ xếp hàng, chờ lượt, thực hiện theo hiệu lệnh	VẬN ĐỘNG Bò về phía trước	ÂN: Đêm trung thu	VẬN ĐỘNG TINH Tháo lắp vòng	VẬN ĐỘNG Đứng nhún chân	
	Thứ 4	- Tập cho trẻ lấy đồ chơi, chơi đúng cách, cất đồ chơi sau khi chơi.	Thơ: Chào	Thơ: Trăng sáng	HĐVĐV: Làm quen với đất nặn	ÂN: Vui đến trường	
	Thứ 5	- Tập cho trẻ biết ngồi đúng chỗ chờ cô khi vào lớp, biết lắng nghe và trả lời cô	HĐVĐV: Tập sử dụng bát thìa	NHẬN BIẾT Đèn Ông sao	Thơ: giờ ngủ	Thơ: Bạn mới	

	Thứ 6	- Tập cho trẻ ngồi học, nghe và làm theo hướng dẫn của cô	ÂN: Bé ngoan	Trải nghiệm tết trung thu	ÂN: Lời chào buổi sáng	HĐVĐV: Làm quen với khối gỗ	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Trẻ tập xếp hàng, đứng đúng vị trí.	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Tung bóng, che nắng che mưa - Chơi tự do: Chơi với hạt hạt, xúc hạt, giấy,...	Quan sát quang cảnh trang trí trung thu kết hợp nghe nhạc, bài hát trung thu để trẻ có cảm nhận niềm vui trung thu - Chơi tự do: Chơi với lá, hạt hạt, đồ chơi ngoài sân trường	- Dạo chơi sân trường (gọi tên ghế đá, hoa hồng) - Ch□i t□ do: Lở cõy, s□i □ỏ, búng, vũng, □□ ch□i ngo□i tr□i...	- Quan sát: Cây hoa giấy - Nhật lá cây - Chơi tự do: Chơi với lá cây, rom, hạt hạt, đồ chơi ngoài sân trường...	
	Thứ 3	- Tập cho trẻ đi cùng cô, không tự ý chạy xa	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi với lá khô, nước, cát, cành cây khô, bập bênh,...	- Quan sát đèn lồng - Cầm và lắc đèn - Chơi tự do: Chơi với bóng, hạt hạt, lá cây, sỏi đá...	- Quan sát: Đồ chơi ngoài trời (Bập bênh) - Chọn đồ chơi mình thích - Chơi tự do: Lá cây, sỏi đá, bóng, vòng, đồ chơi ngoài trời...	- TCVD: Bong bóng xà phòng - Chơi tự do: Chơi với lá cây, cát sỏi, hạt hạt, phấn...	
	Thứ 4	- Tập cho trẻ chơi đúng khu vực, không tranh giành đồ chơi.	- TCVD: Bóng lăn về phía cô, dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, đồ chơi ngoài trời ...	- Quan sát bánh trung thu (bánh Nướng) - TC: Đuổi bắt, Chi chi chành chành - Chơi tự do: Lá cây, sỏi đá, bóng, vòng, đồ chơi ngoài trời...	-TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do: Bóng, lá cây, nắp chai, nút nhựa, thả hình...	Bé chơi với bóng (cầm bóng, lăn, đá bóng) - Chơi tự do: Chơi với hạt hạt, phấn, sỏi các đồ chơi ngoài trời...	
	Thứ 5	- Tập cho trẻ chơi các trò chơi vận	- Dạo chơi sân trường	- TCVD: Đuổi nhặt bóng, Nu na nu nống	- TCVD: Con bọ dừa. - Chơi tự do: Chơi lá	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Con rùa	

		động đơn giản	- TCVD: Đi lấy hoa	- Chơi tự do: Xâu hoa, bóng, sỏi, đồ chơi...	cây, lõi ngô, rơm dạ, đồ chơi ngoài trời...	- Chơi tự do: Chơi với lá, hạt gạo, đồ chơi ngoài sân trường...	
	Thứ 6	- Tập cho trẻ biết cùng cô thu dọn đồ chơi sau khi chơi.	- TCVD: Bóng lăn về phía cô, dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, đồ chơi	- Bé cùng cô rước đèn - Chơi tự do: Chơi với các đồ chơi; hạt gạo, phấn, sỏi...	- Trải nghiệm tưới cây cùng cô - Chơi tự do: Lá cây, nắp chai, nút nhựa, thả hình...	- Quan sát: Cây hoa dừa - Chơi tự do: Xâu hoa, quả, chơi với bóng, sỏi, đồ chơi ngoài trời...	
Hoạt động góc		- Cho trẻ làm quen từng góc chơi; biết lấy đồ chơi để chơi, chơi cạnh bạn; tập không giành đồ chơi, chơi xong cùng cô cất đồ chơi...	- Góc TTV: Bé em, cho em ăn, ru em ngủ... - Góc HĐVĐV: Khối gỗ, lắp hạt, xe đẩy.. - Góc sách truyện : xem tranh ảnh sách truyện về trường mầm non... - Góc thiên nhiên: Tập sử dụng bình tưới để chăm sóc chậu hoa, cây cảnh... - Góc Vận động; Kéo- đẩy ô tô, thả đồ chơi	- Góc TTV: Bé em, cho em ăn, cho em đi chơi... - Góc HĐVĐV: Bỏ vào, lấy ra, xếp chồng khối, xếp bánh trung thu, bỏ bánh vào rổ, lồng hộp, vỏ giấy - Góc nghệ thuật: Trang trí đèn lồng, đèn ông sao, xem tranh ảnh sách truyện về trung thu... - Góc Vận động; Đi theo cô, lăn bóng, ném vòng, kéo-đẩy ô tô, mang đèn lồng, bỏ qua cổng... - Góc thiên nhiên: Chăm sóc chậu hoa,	- Góc TTV: Bé em, cho em ăn, ru em ngủ, cho em đi chơi... - Góc HĐVĐV: Lồng hộp, xé giấy báo cũ, xâu hạt theo ý thích... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, xem tranh ảnh sách truyện... - Góc Vận động; Lăn, kéo, luồn thả đồ chơi. Chơi với vòng, bóng, ô tô... - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá	- Góc TTV: Bé em, cho em ăn, cho em đi chơi... - Góc HĐVĐV: Xếp chồng, xâu hạt theo ý thích, vỏ, xé giấy báo cũ... - Góc nghệ thuật: Chơi với nhạc cụ, Chơi với đất nặn, xem tranh ảnh sách truyện... - Góc Vận động; Kéo-đẩy ô tô, thả đồ chơi. Chơi với vòng, bóng... - Góc thiên nhiên: Lau lá, nhặt lá	

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	Ăn chính	- Tập rửa tay, lau mặt; tập đi vệ sinh đúng nơi quy định...	Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ trước khi ăn, cô chuẩn bị bàn ăn, hướng dẫn trẻ biết ngồi bàn ăn. Cho trẻ ăn đúng giờ, chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn, hướng dẫn trẻ cầm thìa xúc ăn, cho trẻ ăn đa dạng các món ăn, động viên khuyến khích trẻ ăn hết xuất. Nhắc trẻ mời trước khi ăn, ăn gọn gàng, không cười đùa trong khi ăn, không làm rơi vãi thức ăn; Cô lau miệng và cho trẻ uống nước sau khi ăn.				
	Ngủ trưa		Cô chuẩn bị các điều kiện cần thiết, tạo không gian yên tĩnh cho trẻ ngủ. Cho trẻ nghe hát dân ca dễ đi vào giấc ngủ. Trẻ ngủ cô luôn có mặt để phát hiện những biểu hiện khác thường ở trẻ, cho trẻ đi vệ sinh khi có nhu cầu; trẻ khó ngủ, dậy sớm cô cho nằm riêng Sắp hết giờ ngủ cô gọi trẻ dậy dần và cho trẻ chơi trò chơi vận động nhẹ nhàng, đi vệ sinh.				
	Ăn bữa phụ 1		Cô chia quà chiều, giới thiệu món ăn, nhắc trẻ mời cô, mời các bạn. Nhắc trẻ ăn gọn gàng, trẻ ăn xong cô cho trẻ uống nước, rửa tay, lau mặt.				
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Xem video các hoạt động vui chơi ở lớp, trường. - Chơi tự do ở các góc	- TCM: Tập tầm vông - Chơi tự do ở các góc.	- Xem tranh ảnh, video ngày tết trung thu - Chơi tự do ở các góc.	- Chơi với giấy báo cũ (vò giấy, xé giấy)- Chơi tự do ở các góc	- Trò chuyện, thực hành gọi tên các bạn trong lớp - Chơi tự do ở các góc	
	Thứ 3	- Dạy trẻ nhận biết chỗ ngồi của trẻ - Chơi tự do ở các góc.	- Làm quen KT: Thơ “Chào” - Chơi tự do ở các góc	- Làm quen KT: Thơ “Trăng sáng” - Chơi tự do ở các góc	- Xem video về một số công việc của cô giáo ở trường - Chơi tự do ở các góc	- Làm quen KT: Bài thơ “Bạn mới” - Chơi tự do ở các góc	
	Thứ 4	- Tập vào góc lấy đồ chơi để chơi; chơi xong tập cất đồ chơi. - Chơi tự do ở các góc.	- Trò chơi: Tập tầm vông - Chơi tự do ở các góc	- Trò chơi mới: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do ở các góc	- Trò chơi: Đuổi bắt - Chơi tự do ở các góc	- Trò chơi mới: Tìm bạn - Chơi tự do ở các góc	
	Thứ 5	- Dạy trẻ chào hỏi lễ phép - Chơi tự do ở các góc.	- Ôn vận động: Bò về phía trước - Chơi tự do ở các góc	- Ôn vận động: Đi theo cô - Chơi tự do ở các góc	- Ôn vận động: Tháo lắp vòng - Chơi tự do ở các góc	- Ôn vận động: Đứng nhún chân - Chơi tự do ở các góc	

	Thứ 6	- Ôn các nền nếp đã học qua trò chơi củng cố: “Bé làm đúng” - Tập nhận xét, nêu gương cuối tuần, nhận phiếu bé ngoan	- KNS: Tập chào hỏi - Nhận xét, nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan	- Vui văn nghệ cuối tuần - Nhận xét, nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan	- Vui văn nghệ cuối tuần - Nhận xét, nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan		
	Ăn bữa phụ 2	- Tập rửa tay, lau mặt, ngồi vào bàn ăn	Cho trẻ ngồi vào bàn ăn, cô chia ăn, giới thiệu bữa ăn phụ, cô động viên trẻ ăn hết xuất, giữ vệ sinh trong khi ăn; Lau miệng, uống nước sau khi ăn.				
Trả trẻ		- Tập lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bạn khi ra về; Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày...	- Cô cho trẻ hát, đọc thơ, chơi trò chơi dân gian. Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trẻ thích. - Cho trẻ vệ sinh cá nhân. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày. Tuyên truyền phụ huynh đưa con đi học đều...				-

TỔ TRƯỞNG/ TỔ PHÓ
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Thanh Loan

Lò Thị Lan

Đinh Thị Hồng Nhung

